|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Đại Đồng**  Họ và tên: .............................................................  Lớp 4........ | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM**  **Môn: Toán**  *Năm học: 2015 -2016* |

**I.TRẮC NGHIỆM** :*(3điểm)Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng( câu 1, 2,3, 4.)*

**Câu 1.** Trong các phân số sau, phân số bằng là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. | B. | C. |

**Câu 2**. Hùng có 8 viên bi gồm 4 viên bi xanh, 3 viên bi đỏ, 1 viên bi vàng. Phân số chỉ phần các viên bi màu đỏ trong số viên bi của Hùng là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. | B. | C. |

**Câu 3**. Khoảng cách giữa hai điểm A và B trên sân trường là 20m. Trên bản đồ tỉ lệ

1: 500, khoảng cách đó là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. 4cm | B. 4m | C. 20cm |

**Câu 4**. m2= …….dm2. Số cần điền vào chỗ chấm là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. 1 | B. 10 | C. 100 |

**Câu 5**. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Trong hình bình hành ABCD có:

a ) AB và CD là hai cạnh đối diện song song A 6cm B

và bằng nhau.

1. Cạnh AB vuông góc với cạnh AD.
2. Biết AH =  AB thì diện tích D H C

hình bình hành ABCD bằng 18cm2.

**Câu 6**. Điền vào chố chấm để hoàn chỉnh các câu sau:

Trong một tổ có 5 bạn trai và 6 bạn gái.

1. Tỉ số của số bạn trai và số bạn gái của cả tổ là:……..
2. Tỉ số của số bạn gái và số bạn của cả tổ là………..

**II.TỰ LUẬN( 7 điểm)**

**Câu 7.**( 2 điểm) Tính:

1.  ………………….…………………………………………………………………………………………...
2.  ………………….……………………………………………………………………………………..…
3. ………………….………………………………………………………………………………….…
4. ………………….……………………………………………………………………………...…

**Câu 8**. ( 2 điểm) Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 35m, chiều rộng bằng chiều dài. Tính diện tích mảnh vườn đó.



………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

**Câu 9**. ( 2 điểm) Hai kho chứa 1352 tấn thóc. Tìm số thóc của mỗi kho, biết số thóc của kho thứ nhất bằng số thóc của kho thứ hai.

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

**Câu 10**. ( 1 điểm)Tính nhanh:

A = 

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

*Nhận xét của GV chấm bài:*

………………….……………………………………………………………………………………..…………………………..

**Đáp án và biểu điểm môn Toán lớp 4**

1. **TRẮC NGHIỆM**

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm. Cụ thể:

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1:B  Câu 2:C  Câu 3:A  Câu 4:B | Câu 5:Đ- S- Đ  Câu 6:a,  b. |

1. **TỰ LUẬN**

Câu 7: Mỗi phép tính đúng được 0,5 điểm

1. 
2. 
3. 
4. 

Câu 8

Chiều rộng mảnh đất: 35 x = 21(m) 0,5 điểm



Diện tích mảnh đất: 35 x 21 = 735m2  1 điểm

Đáp số: 735m2  0,5 điểm

Câu 9:

* Vẽ đúng sơ đồ hoặc lí luận: 0,5 điểm
* Tìm tổng số phần bằng nhau: 3 + 5 = 8 (phần) 0,5 điểm
* Tìm số thóc kho 1: 1352 : 8 x 3 = 507 ( tấn) 1 điểm
* Tìm số thóc kho 2: 1352- 507= 845 ( tấn) 0,5 điểm
* Đáp số: Kho1: 507 tấn thóc 0,5 điểm

Kho 2: 845 tấn thóc 

Câu 10:

= 

*Chú ý: Nếu học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Đại Đồng**  Họ và tên: .............................................................  Lớp 4........ | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM**  **Môn: Tiếng Việt**  **( Phần kiểm tra đọc)**  *Năm học: 2015 -2016* |

1. **Đọc thành tiếng: 5 điểm**
2. **Đọc thầm và làm bài tập: 5 điểm**

**Bài đọc: Hoa tóc tiên**

Thầy giáo dạy cấp một của tôi có một khoảnh vườn tí tẹo, chỉ độ vài mét vuông. Mọc um tùm với nhau là những thứ quen thuộc: xương xông, lá lốt, bạc hà, kinh giới. Có cả cây ớt lẫn cây hoa hồng lúc nào cũng bừng lên bông hoa rực rỡ. Đặc biệt là viền bốn xung quanh mảnh vườn có hàng tóc tiên, xanh và mềm quanh năm. Chắc là những cô tiên không bao giờ già, tóc không bao giờ bạc nên thứ cỏ này mới có tên gọi như thế.

Mùa hè, tôi thường đến nhà thầy, đúng mùa hoa tóc tiên. Sáng sáng hoa tóc tiên nở rộ như đua nhau khoe màu, biến đường viền xanh thành đường viền hồng cánh sen. Cầm một bông tóc tiên thường là năm cánh, mỏng như lụa, còn mát sương đêm, sẽ thấy mùi hương ngòn ngọt và thơm thơm của phong bánh đậu Hải Dương, muốn ăn ngay.

Thầy thường sai tôi ra ngắt dăm bông cắm vào chiếc cốc thủy tinh trong suốt, có nước mưa cũng trong suốt, để lên bàn thầy. Cốc hoa tóc tiên mới tinh khiết làm sao, trong sạch làm sao, tưởng như tôi vừa cắm cả buổi sáng vào trong cốc, mà cũng tưởng như đó là nếp sống của thầy, tinh khiết, giản dị, trong sáng, trong sáng từ trong đến ngoài.

Bây giờ nhiều nơi trồng tóc tiên, hoa tóc tiên có ở nhiều nhà nhiều vườn, có cả hoa màu trắng, nhưng ít ai cắm hoa tóc tiên trong bình.

Riêng tôi, tôi nhớ cốc hoa tóc tiên trên bàn thầy giáo cách đây mấy chục năm ở một cái thôn hẻo lánh, hoa có màu cánh sen nhẹ, lá thì xanh biếc, còn hương thơm thì thoảng nhẹ và ngon lành như một thứ bánh. Thầy giáo tôi đã mất. Nhưng chắc ở trên trời, thầy vẫn có cốc hoa tóc tiên tinh khiết của mình.

(Theo *Băng Sơn)*

*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:( Câu 1, 2, 3, 4,5.)*

1. **Tác giả cho rằng tên gọi của hoa tóc tiên có nguồn gốc là do đâu?**

a. Do cây xanh tốt quanh năm.

b. Do tóc những cô tiên không bao giờ bạc.

c. Do thầy giáo chăm sóc tốt.

**2. Hoa tóc tiên thường nở rộ vào mùa nào?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Mùa xuân. | b. Mùa hè. | c. Nở rộ quanh năm. |

**3. Tác giả so sánh mùi thơm của hoa tóc tiên với :**

a. Mùi thơm mát của sương đêm.

b. Mùi thơm của một loại bánh ngọt.

c. Mùi thơm ngọt của phong bánh đậu Hải Dương.

**4. Ngắm hoa tóc tiên tinh khiết, tác giả liên tưởng đến điều gì?**

a. Một thứ lụa mỏng manh và tóc những cô tiên.

b. Buổi sáng và nếp sống của thầy giáo.

c. Một loài cỏ thơm.

**5. Dòng nào sau đây toàn từ láy?**

a.Um tùm, rực rỡ, ngòn ngọt, thơm thơm, giản dị.

b. Um tùm, ngòn ngọt, rực rỡ, thơm thơm, tinh khiết.

c. Um tùm, rực rỡ, ngòn ngọt, thủy tinh, thơm thơm.

**6. Chuyển câu kể sau thành câu khiến:**

*Thầy thường sai tôi ra ngắt dăm bông cắm vào chiếc cốc thủy tinh trong suốt.*

..................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................

**7. Tìm một từ thể hiện nét đẹp trong tâm hồn, tính cách của con người.** **Đặt câu với từ đó**.

..................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................

**8. Đặt một câu theo cấu trúc: TN- CN- VN rồi phân tích cấu tạo của câu đó.**

..................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................

*Nhận xét của GV chấm bài:*

………………….……………………………………………………………………………………..……………………

………………….……………………………………………………………………………………..……………………

**Phiếu kiểm tra đọc thành tiếng**

**1.Trống Đồng Đông Sơn ( Trang 17)**

Đọc từ đầu đến ".... hươu nai có gạc".

Trống Đồng Đông Sơn đa dạng như thế nào?

**2. Trống Đồng Đông Sơn ( Trang 17)**

Đọc từ: " Nổi bật ..... của người dân" .

Những hoạt động nào của con người được miêu tả trên trống đồng?

**3. Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa( Trang 21)**

Đọc từ đầu đến"..... lô cốt của giặc"

Giáo sư Trần Đại Nghĩa đã có đóng góp gì lớn trong kháng chiến?

**4. Sầu riêng( Trang 34)**

Đọc từ đầu đến"....tháng tư, tháng năm ta".

Em hãy miêu tả nét đặc sắc của trái sầu riêng?

**5. Hoa học trò ( Trang 43)**

Đọc từ " Nhưng .... bất ngờ vậy" .

Vì sao tác giả gọi hoa phượng là hoa học trò?

**6. Đoàn thuyền đánh cá ( Trang 59)**

Đọc 3 khổ thơ đầu.

Đoàn thuyền đánh cá ra khơi vào lúc nào? Những câu thơ nào cho em biết điều đó?

**7. Khuất phục tên cướp biển ( Trang 67)**

Đọc đoạn " Cơn tức giận .... im như thóc" .

Cặp câu nào trong bài khắc hoạ hai hình ảnh đối nghịch nhau của bác sĩ Ly và tên cướp biển?

**8. “Bài thơ về tiểu đội xe không kính”**

Đọc thuộc lòng bài thơ.

Nêu ý nghĩa của bài thơ?

**9. Thắng biển ( Trang 76)**

Đọc đoạn " Một tiếng reo to... quãng đe sống lại".

Những từ ngữ, hình ảnh nào thể hiện lòng dũng cảm , sức mạnh và chiến thắng của con người trước cơn bão biển?

**10. Con sẻ ( trang 90)**

Đọc đoạn " Con chó chậm rãi .... trước tình yêu của nó."

Hình ảnh con sẻ mẹ dũng cảm lao xuống cứu con được miêu tả như thế nào?

**11. Đường đi Sa Pa(** TV4- T2- Trang 102)

- Đọc đoạn 2+ 3 (Buổi chiều .... đất nước ta)

- Bức tranh phong cảnh SaPa ở đoạn 3 đẹp như thế nào?

12. **Trăng ơi ... từ đâu đến**?( TV4- T2- Trang 107)

- Trong hai khổ thơ đầu, trăng được so sánh với những gì?

13. **Hơn một nhgìn ngày vòng quanh trái đất(** TV4- T2- Trang 115)

- Đọc đoạn 1+ 2 bài

- Ma- gien- lăng thực hiện cuộc thám hiểm với mục đích gì?

14. Đọc bài **Dòng sông mặc áo**( TV4- T2- Trang 119)

- Tìm những từ ngữ, hình ảnh nói lên sự thay đổi màu sắc của dòng sông thay trong một ngày?

15. **Bài Ăng - co Vát**( TV4- T2- Trang 123)

- Đọc đoạn 1 + 2 (Ăng - co Vát .... xây gạch vữa.)

- Khu đền chính đồ sộ như thế nào?

16. Bài **Con chuồn chuồn nước(** TV4- T2- Trang 127)

- Đọc đoạn 1 (Ôi chao!... phân vân.)

- Chú chuồn chuồn nước được miêu tả đẹp như thế nào?

17. Bài **Vương quốc vắng nụ cười**( TV4- T2- Trang 132)

- Đọc đoạn 1 (Ngày xửa ngày xưa.... môn cười.)

- Vì sao cuộc sống ở vương quốc ấy buồn chán như vậy?

18. Bài **Vương quốc vắng nụ cười**( Phần 2 - TV4- T2- Trang 143)

- Đọc đoạn 2 (Cậu bé ấp úng .... đứt dải rút ạ.)

- Cậu bé phát hiện ra những chuyện buồn cười ở đâu?

1 9. Đọc 4 khổ thơ đầu bài **Con chim chiền chiện**( TV4- T2- Trang 148)

- Con chim chiền chiện bay lượn giữa khung cảnh thiên nhiên như thế nào?

20. Bài **Tiếng cười là liều thuốc bổ**( TV4- T2- Trang 153)

- Đọc đoạn : (Tiếng cười là liều thuốc bổ ..... sống lâu hơn.)

- Vì sao nói tiếng cười là liều thuốc bổ?

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Đại Đồng** | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM**  **Môn: Tiếng Việt**  **( Phần kiểm tra viết)**  *Năm học: 2015 -2016* |

**I. ChÝnh t¶** **( 5 điểm)**

*Bµi viÕt:* **Ăng- co Vát** (TV4- T2- Trang 123)

Giáo viên đọc cho học sinh nghe - viết đoạn từ *Lúc hoàng hôn,… đến hết*.

**II.Tập làm văn: 5 điểm**

*Học sinh chọn một trong hai đề sau:*

Đề 1: Hãy tả một con vật nuôi mà em yêu thích nhất.

Đề 2. Hãy tả một cây hoa( hoặc cây ăn quả, cây bóng mát) mà em thích nhất.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM TIẾNG VIỆT 4**

**I- Đọc thành tiếng (5điểm)**

- GV đánh giá, cho điểm dựa vào những yêu cầu sau:

+ Đọc đúng tiếng, đúng từ: 1 điểm

(Đọc sai từ 2-4 tiếng: 0,5 điểm; đọc sai trên 5tiếng: 0điểm).

+ Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: 1điểm.

(Ngắt nghỉ hơi không đúng từ 3-4 chỗ: 0,5 điểm; Ngắt nghỉ hơi không đúng từ 4 chỗ trở lên: 0 điểm).

+ Giọng đọc bước đầu có biểu cảm: 1điểm.

(Giọng đọc chưa thể hiện rõ tính biểu cảm: 0,5điểm; Giọng đọc không thể hiện tính biểu cảm: 0điểm)

+ Tốc độ đọc đạt yêu cầu: 1điểm

(Đọc quá 1- 2 phút: 0,5 điểm; Đọc quá 2 phút: 0 điểm).

+ Trả lời đúng ý câu hỏi trong phiếu: 1điểm

(Trả lời chưa đủ ý hoặc hiểu câu hỏi nhưng điễn đạt còn lúng túng, chưa rõ ràng: 0,5 điểm; không trả lời được hoặc trả lời sai ý: 0 điểm).

**II. §ọc thầm và làm bài tập( 5 điểm).**

Từ câu 1 đến câu 5, mỗi câu khoanh đúng được 0,5 điểm. Cụ thể:

Câu 1: a

Câu 2: b

Câu 3: c

Câu 4: b

Câu 5: a

Câu 6: Chuyển câu kể thành câu khiến đúng: 0,5 điểm

Câu khiến: *Con hãy ra ngắt cho thầy vài bông hoa rồi cắm vào chiếc cốc thủy tinh này!*

Câu 7: - Tìm đúng 1 từ thể hiện nét đẹp trong tâm hồn, tính cách của con người: 0,5 điểm

*(Chẳng hạn một trong các từ: thùy mị, dịu dàng, nết na, đôn hậu, lịch sự, thẳng thắn, cương trực,….)*

* Đặt câu đúng: 0,5 điểm

Câu 8: Đặt đúng câu có cấu trúc TN- CN- VN và phân tích đúng: 1 điểm

**III. Chính tả : 5 điểm**

**1. Bài viết: 5 điểm**

- Bài viết đúng, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả được 5 điểm. Sai 2 lỗi trừ 1 điểm. Viết không đúng mẫu chữ, cỡ chữ, bẩn, ... toàn bài trừ tối đa 1 điểm.)

**IV. Tập làm văn: 5 điểm**

Bài văn cần đảm bảo các yêu cầu sau:

**-** Bài văn có đủ 3 phần: Mở bài- Thân bài- Kết bài theo yêu cầu đã học (độ dài bài viết khoảng 15 câu trở lên): 1 điểm

**-** Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ đúng, có sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hoá hoặc so sánh khi viết câu, bài viết không mắc lỗi chính tả.

**-** Chữ viết rõ ràng, trình bày sạch đẹp.

Tuỳ theo mức độ sai sót về ý, về diễn đạt và chữ viết có thể trừ theo các mức điểm: 4,5 - 4- 3,5 -3 -2,5- 2- 1,5 - 1- 0,5)

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Đại Đồng**  Họ và tên: .............................................................  Lớp 4........ | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM**  **Môn: Lịch sử- Địa lí**  *Năm học: 2015 -2016* |

I **– PHẦN TRẮC NGHIỆM** : *(3điểm)Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng*

**Câu1** : Nhà Hậu Lê cho vẽ bản đồ Hồng Đức để làm gì?

A. Để quản lí đất đai, bảo vệ chủ quyền dân tộc

B. Để bảo vệ trật tự xã hội.

C. Để bảo vệ quyền lợi của vua.

**Câu 2**: Các trận đánh lớn của quân Tây Sơn trong cuộc đại phá quân Thanh là:

1. Ngọc Hồi, Hà Hồi, Đống Đa.
2. Hà Hồi, Đống Đa, Tây Sơn.
3. Yên Thế, Lạng Giang, Ngọc Hồi.

**Câu 3**: Ở nước ta, đồng bằng còn nhiều đất chua, đất mặn là:

1. Đồng bằng Bắc Bộ
2. Đồng bằng duyên hải miền Trung.
3. Đồng bằng Nam Bộ.

**Câu 4** : Tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất của thềm lục địa nước ta là:

1. Đồng, sắt. B. Dầu mỏ và khí đốt. C. Nhôm, dầu mỏ, khí đốt.

**Câu 5** : Dân cư tập trung khá đông đúc ở đồng bằng duyên hải miền Trung vì:

1. Đồng bằng duyên hải miền Trung có nhiều cảnh đẹp.
2. Đồng bằng duyên hải miền Trung có điều kiện tương đối thuận lợi cho sinh hoạt và sản xuất.
3. Đồng bằng duyên hải miền Trung nhỏ hẹp, có nhiều đầm phá.

**Câu 6** : Chọn các từ ngữ trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm cho thích hợp:

Dựa vào địa hình hiểm trở của ải Chi Lăng, nghĩa quân………………… đã đánh tan ……………………..ở Chi Lăng.

Thua trận ở Chi Lăng và một số trận khác, quân Minh ……………… phải ……… ….., rút quân về nước. Lê Lợi lên ngôi ………………, mở đầu thời ………………….

*(xâm lược, Hoàng đế , Lam Sơn, đầu hàng , quân Minh, Hậu Lê)*

**II- PHẦN TỰ LUẬN** :(*7điểm)*

**Câu7**: ( 2 *điểm* ) Cuộc khẩn hoang ở Đàng Trong có tác dụng như thế nào đối với việc phát triển nông nghiệp?

………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..…………………………………………………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

**Câu 8** :(2 *điểm)* Những chính sách về văn hóa, giáo dục của vua Quang Trung? Tại sao vua Quang Trung lại đề cao chữ Nôm?

………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..…………………………………………………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

**Câu9** : (*1 điểm* ) Đặc điểm của khí hậu vùng đồng bằng duyên hải miền Trung.

………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..…………………………………………………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

**Câu 10*.*** *( 2 điểm)* Nêu những thuận lợi để đồng bằng Nam Bộ là nơi sản xuất lúa gạo, trái cây, thủy sản lớn nhất nước ta.

………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..…………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………….…..……..………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

…………………………………………………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

………………………………………………………………………………………………………………………………..…...

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Đại Đồng**  Họvà tên: .............................................................  Lớp 4........ | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM**  **Môn: Khoa học**  *Năm học: 2015 -2016* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM** :*(3điểm)Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng( câu 1, 2,3, 4.)*

**Câu 1:** Câu nào không đúng khi nói về thực vật:

A. Thực vật cần ô- xi để thực hiện quá trình hô hấp.

1. Hô hấp ở thực vật chỉ xảy ra vào ban ngày
2. Thực vật lấy khí các- bô- níc và thải ra ô- xi trong quá trình quang hợp.

**Câu 2**: Gió được tạo ra là do:

1. Sự chuyển động của không khí.
2. Chong chóng quay.
3. Quạt.

**Câu 3**: Những yếu tố nào sau đây gây nên ô nhiễm không khí?

1. Khói, bụi, khí độc, tiếng ồn.
2. Các loại rác thải không được xử lí hợp vệ sinh.
3. Cả hai phương án trên.

**Câu 4**: Những điều kiện để động vật sống và phát triển bình thường là:

1. Nước uống và thức ăn.
2. Nước uống, thức ăn và ánh sáng.
3. Không khí, nước uống, thức ăn, ánh sáng.

**Câu 5:**  Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Âm thanh khi lan truyền ra xa sẽ mạnh lên.

Âm thanh có thể truyền qua chất rắn, khí nhưng không thể truyền qua chất lỏng.

Âm thanh có thể truyền qua cả chất khí, chất rắn, và chất lỏng.

**Câu 6**: Chọn các từ trong ngoặc để điền vào chỗ chấm cho thích hợp:

a) Càng có nhiều………………càng có nhiều ô- xi và…………….. diễn ra………..... b)……………….trong không khí không duy trì sự cháy nhưng nó giữ cho sự cháy không diễn ra…………………….

*( Ni- tơ, quá nhanh, lâu hơn, sự cháy, ô- xi, không khí.)*

**II. TỰ LUẬN:**(7 điểm)

**C©u 7**: (2 ®iÓm ) Nguyên nhân làm không khí bị ô nhiễm. Nêu một số cách để bảo vệ bầu không khí trong sạch.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |

**C©u 8**:(2 ®iÓm ) Thực vật cần gì để sống? Vẽ sơ đồ thể hiện sự trao đổi khí trong quá trình hô hấp ở thực vật.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**C©u 9**: (*2 ®iÓm )* Kể tên một số nguồn nhiệt mà em biết. Nguồn nhiệt nào là vô tận? Hãy nêu một số cách để sử dụng tiết kiệm nguồn nhiệt ở gia đình em.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 10**. ( 1 điểm) Tại sao ban đêm ta không nên để nhiều hoa, cây cảnh trong phòng ngủ?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

###### Đáp án và biểu điểm môn Lịch sử & Địa lí lớp 4:

1. **Trắc nghiệm:** Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu 1- A

Câu 2- A

Câu 3- C

Câu 4- B

Câu 5- B

Câu 6- Thứ tự điền là: *Lam Sơn, quân Minh, xâm lược, đầu hàng , Hoàng đế , Hậu Lê.*

1. **Tự luận**:

**Câu 7:** 2 điểm

Cuộc khẩn hoang ở Đàng Trong có tác dụng đối với việc phát triển nông nghiệp:

* Cuộc khẩn hoang đã làm cho bờ cõi đất nước được phát triển, diện tích đất nông nghiệp tăng, sản xuất nông nghiệp phát triển, đời sống nhân dân ấm no.

**Câu 8**:

Những chính sách về văn hóa, giáo dục của vua Quang Trung( 1 điểm):

* Vua Quang Trung cho dịch các sách chữ Hán ra chữ Nôm. Coi chữ Nôm là chữ chính thức của quốc gia.
* Vua Quang Trung còn ban bố *Chiếu lập học* để khuyến khích nhân dân học tập, nâng cao dân trí.

Vua Quang Trung đề cao chữ Nôm bởi vì vua muốn bảo tồn và phát triển chữ viết của dân tộc.( 1 điểm)

**Câu 9** : (*1 điểm* ) Đặc điểm của khí hậu vùng đồng bằng duyên hải miền Trung.

Mùa hạ, đồng bằng miền Trung ít mưa, khô nóng và bị hạn hán. Cuối năm thường có mưa lớn và bão dễ gây ngập lụt. Khu vực phái bắc dãy Bạch Mã có mùa đông lạnh.

**Câu 10**: 2 điểm

Nêu được những thuận lợi về:

+ đất đai: màu mỡ

+ Sông ngòi: mạng lưới sông ngòi dày đặc

+ Khí hậu: nóng ẩm

+ Con người: cần cù lao động

###### Đáp án và biểu điểm môn Khoa học lớp 4:

1. **Trắc nghiệm:** Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu 1- B

Câu 2- A

Câu 3- C

Câu 4- C

Câu 5- Thứ tự điền là S, S, Đ

Câu 6- Thứ tự điền: a, không khí, sự cháy, lâu hơn

b, Ni- tơ, quá nhanh.

1. **Tự luận**:

Câu 7: (2 ®iÓm ) trong đó:

* Nguyên nhân làm không khí bị ô nhiễm: 1 điểm

Khói, khí độcác loại bụi, vi khuẩn là những nguyên nhân làm không khí bị ô nhiễm.

* Nêu một số cách để bảo vệ bầu không khí trong sạch: 1 điểm.

+ thu gom và xử lí phân, rác hợp lí.

+ giảm lượng khí thải độc hại của xe có động cơ và của nhà máy.

+ giảm bụi, khói đun bếp.

+ bảo vệ rừng và trồng nhiều cây xanh.

Câu 8:(2 điểm ) trong đó:

- Nêu được các yếu tố để thực vật cần trong quá trình sống: 1 điểm

Thực vật cần có đủ nước, chất khoáng, không khí và ánh sang thì mới sống và phát triển bình thường

* Vẽ sơ đồ thể hiện sự trao đổi khí trong quá trình hô hấp ở thực vật: 1 điểm

**Hấp thụ Thải ra**

Khí các- bô- níc

Khí ô xi

**THỰC VẬT**

→ →

**C©u 9**: (*2 ®iÓm )*

- Kể được một số nguồn nhiệt mà em biết.1 điểm

+ Mặt trời.

+ Bếp điện, đèn điện, bàn là điện,... đang hoạt động.

+ Ngọn lửa của các vật bị đốt cháy như: bếp ga, củi, than, que diêm, dầu, nến,...

+ Khí Bi ô ga( khí sinh học).

- Nêu được nguồn nhiệt vô tận là mặt trời: 0,5 điểm

- Nêu một số cách để sử dụng tiết kiệm nguồn nhiệt: 0,5 điểm.

+ Tận dụng tối đa nguồn nhiệt mật trời trong sinh hoạt hằng ngày.

+ Tắt bếp ga, bếp điện, lò sưởi, bàn là điện... khi không dùng; khi đun không nên để lửa quá to, ...

**Câu 10**. ( 1 điểm) Ban đêm ta không nên để nhiều hoa, cây cảnh trong phòng ngủ vì lúc đó hoa và cây cảnh đang thực hiện quá trình hô hấp. Cây sẽ hút hết lượng khí ô –xi có trong phòng và thải ra nhiều khí các- bô- níc làm cho không khí ngột ngạt và ta sẽ bị mệt.